

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/DS-ST.
Ngày: 14-4-2025.
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hùng Em.
2. Ông Nguyễn Hữu Phúc

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 27/3/2025 và ngày 14/4/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2025/TLST- DS ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2025/QĐST-DS ngày 27/3/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.
Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng. Chức vụ Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam: Ông Bùi Văn Phát. Chức vụ Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Tam Nông, Đồng Tháp (Theo Quyết định ủy quyền số: 2664/QĐ-NHN₀-PC, ngày 01/12/2022).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Văn Phát: Ông Nguyễn Anh Tuấn. Chức vụ Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tam Nông, Đồng Tháp (Theo giấy ủy quyền ngày 02/01/2025), có mặt.

2. Bị đơn: Lê Trần Minh Luân, sinh năm 1993, vắng mặt.

Phạm Thị Bích Phượng, sinh năm 1989, vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Phú Lợi, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn, ông Nguyễn Anh Tuấn trình bày:

Ông Luân, bà Phượng có vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp (Ngân hàng) số tiền 200.000.000đồng, ngày vay 03/06/2020, lãi suất 11.0%/ năm theo Hợp đồng tín dụng số 07.0-6506LAV202003505, ngày 03/6/2020. Hình thức bảo đảm tiền vay: không có bảo đảm bằng tài sản. Khi vay ông Luân đang công tác tại Công an huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi vay thì ông Luân và bà Phượng đã trả được số tiền: 109.900.000đồng và lãi đến ngày 21/12/2022 thì ngưng không đóng nữa. Dư nợ gốc đến ngày 14/4/2025 số tiền là 90.100.000 đồng. Do ông Luân và bà Phượng không thực hiện đúng theo nội dung hợp đồng đã ký kết.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tam Nông giải quyết: Buộc ông Luân và bà Phượng phải liên đới trả số tiền vay gốc còn thiếu là 90.100.000đ và nợ lãi tạm tính đến ngày 14/4/2025 là 29.793.737 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 119.893.737 đồng và yêu cầu ông Luân, bà Phượng phải liên đới tiếp tục tính lãi từ ngày 15/4/2025 cho đến khi trả xong trả gốc cho Ngân hàng.

Bị đơn Lê Trần Minh Luân, Phạm Thị Bích Phượng vắng mặt, không có văn bản trình bày.

Tại phiên tòa, đương sự trình bày đã cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ cho Hội đồng xét xử xét, khẳng định không còn tài liệu, chứng cứ nào khác và cam kết lời khai hoàn toàn đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” đối với ông Luân và bà Phượng. Xét thấy, người khởi kiện có quyền khởi kiện và đã thực hiện đúng về thủ tục khởi kiện theo quy định tại các Điều 186, 188, 189, 190 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn Ngân hàng lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp giải quyết vụ án và hợp đồng tín dụng được thực hiện tại huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b, g, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn ông Luân và bà Phượng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ bằng hình thức thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 180, điểm b, khoản 2, Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng yêu cầu ông ông Luân và bà Phượng phải liên đới trả số tiền vay gốc còn thiếu và tiền lãi nên xác định quan hệ pháp luật

“Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Đối với yêu cầu trả tiền vay gốc: Xét thấy, Ngân hàng yêu cầu ông Luân và bà Phượng phải liên đới trả số tiền vay gốc còn thiếu là 90.100.000 đồng là phù hợp. Bởi vì theo Hợp đồng tín dụng số 07.0-6506LAV202003505, ngày 03/6/2020 thì ông Luân và bà Phượng vay số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 03/6/2020 đến 03/6/2025), lãi suất trong hạn 11.0%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn. Mục đích vay là: Sửa nhà và trang trí nội thất. Hợp đồng này ông Luân và bà Phượng là người ký bên vay và Ngân hàng là người ký bên cho vay phù hợp quy định của pháp luật, hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội. Định kỳ trả gốc và lãi vào ngày 10 hàng tháng, đến ngày 21/12/2022 thì không trả gốc và lãi theo thỏa thuận. Ông Luân và bà Phượng không thực hiện đúng theo thỏa thuận đã ký kết tại hợp đồng tín dụng nêu trên, bên vay đã quá hạn, bên vay đã vi phạm hợp đồng về thời gian trả nợ mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở ông Luân và bà Phượng không thực hiện đúng theo hợp đồng. Tính đến thời điểm xét xử ông Luân và bà Phượng còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 90.100.000 đồng nên buộc ông Luân và bà Phượng trả cho Ngân hàng là phù hợp.

[3.2] Đối với yêu cầu tính lãi: Ngân hàng yêu cầu ông Luân và bà Phượng phải liên đới trả số nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số 07.0-6506LAV202003505, ngày 03/6/2020 với mức lãi suất trong hạn 11.0%/ năm, tạm tính từ ngày 22/12/2022 đến ngày 13/4/2025 là 25.155.164 đồng và lãi suất quá hạn với mức lãi suất 5.5%/năm tính từ ngày 11/3/2023 đến ngày 14/4/2025 là 4.638.573 đồng. Tổng cộng tiền lãi là 29.793.737 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh từ ngày 15/4/2025 theo Hợp đồng tín dụng số 07.0-6506LAV202003505, ngày 03/6/2020 cho đến khi trả xong trả gốc cho Ngân hàng là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ bằng hình thức thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, thông báo công khai tài liệu, chứng cứ và đã thông báo cho ông Luân và bà Phượng cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của nguyên đơn cũng như văn bản trình bày ý kiến. Nhưng ông Luân và bà Phượng không có văn bản trình bày ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, căn cứ Điều 72, 91 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ông Luân và bà Phượng đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình, từ bỏ quyền chứng minh và không phản đối những tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp cho Tòa án.

[5] Lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Do Ngân hàng yêu cầu nên phải chịu lệ phí đăng báo trên phương tiện thông tin đại chúng tại Chi nhánh Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông tại Thành phố Hồ Chí Minh

số tiền là 4.500.000 đồng (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng) và Báo Công lý số tiền là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng: 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 180 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[6.1] Ông Luân và bà Phượng phải liên đới nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận là: $119.893.737 \text{ đồng} \times 5\% = 5.994.000 \text{ đồng}$.

[6.2] Ngân hàng không phải nộp tiền án phí, được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 2.648.000đ theo biên lai thu số: 0000481, ngày 02/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b, g, khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 2 Điều 180, điểm b, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Các Điều 91, 95, 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam đối với ông Lê Trần Minh Luân, bà Phạm Thị Bích Phượng.

Buộc ông Lê Trần Minh Luân và bà Phạm Thị Bích Phượng có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền vay gốc còn thiếu là 90.100.000 đồng (Chín mươi triệu, một trăm nghìn đồng) và tiền lãi trong hạn tạm tính đến 22/12/2022 đến ngày 13/4/2025 là 25.155.164 đồng và lãi suất quá hạn với mức lãi suất 5.5%/năm tính từ ngày 11/3/2023 đến ngày 14/4/2025 là 4.638.573 đồng. Tổng cộng tiền lãi là 29.793.737 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là: 119.893.737 đồng (Một trăm mười chín triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi bảy đồng).

Ông Lê Trần Minh Luân, bà Phạm Thị Bích Phượng tiếp tục liên đới chịu lãi của số tiền vay gốc theo mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng số 07.0-6506LAV202003505, ngày 03/6/2020 kể từ ngày 15/4/2025 cho đến khi thi hành xong số nợ gốc cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

2. Lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Tam Nông, Đồng Tháp phải chịu lệ phí đăng báo trên phương tiện thông tin đại chúng tại Chi nhánh Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông tại Thành phố Hồ Chí Minh số tiền là 4.500.000 đồng (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng) và Báo Công lý số tiền là

4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng: 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), đã nộp xong.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1 Ông Lê Trần Minh Luân, bà Phạm Thị Bích Phượng phải liên đới nộp 5.994.000 đồng (Năm triệu, chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

3.2 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam không phải nộp tiền án phí, được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 2.648.000 đồng theo biên lai thu số: 0000481, ngày 02/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, người yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS H. Tam Nông;
- Các đương sự;
- Lưu Văn phòng và hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường